

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thanh Hảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Ngọc Biên; Ông Đào Xuân Thịnh

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213, 235 và Điều 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình. Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý 231/2021/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2021 về việc “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1984, địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn Nh, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

* *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1985, địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Lộc và anh Nguyễn Văn Tuấn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con chung: Anh Nguyễn Văn T nuôi con chung là cháu

Nguyễn Thị H, sinh ngày 30/7/2008.

2.1.1. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị L và anh T tự thỏa thuận giải quyết

2.1.2. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con. Không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

2.1.3. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2.2. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị L và anh T xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/0009374 ngày 29 tháng 12 năm 2021 tại Chi cục Thi hành dân sự huyện Yên Dũng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Yên Dũng;
- Chi cục THADS huyện Yên Dũng;
- UBND xã T, huyện Yên Dũng;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

Ngô Thị Thanh Hảo